TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **131**/2020/HSST.
Ngày: 29/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Nam
2. Ông Hoàng Thanh Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:*** Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Kh, sinh năm 1996 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: như thường trú; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân A, sinh năm 1976 và bà Võ Thị Ph, sinh năm: 1978; Vợ: Mạc Thị Phương U, sinh năm 1997, con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 25/8/2020 bị Công an xã X, thành phố Long Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2020.

2. Đào Xuân Tr, sinh năm 1994 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: như thường trú; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Xuân H, sinh năm 1950 (chết) và bà Hà Thị L, sinh năm: 1959; Vợ con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2020 đến ngày 05/11/2020 được tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người bị hại: ông Trần Công Th, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ X, ấp Y, xã Z, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hà Thị L, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thiên M, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ X, ấp Y, xã Z, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Võ Thị Ph, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 21/7/2020, Nguyễn Xuân Kh đi bắn chim quanh khu vực ruộng nhà ông Trần Công Th và bà Nguyễn Thị Kim Th tại ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Kh phát hiện nhà ông Th khóa kín cửa và không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Kh đi đến chuồng nuôi gà của nhà ông Th lấy 01 cây kéo dùng cắt cây kiểng và 01 cây kéo thường. Kh đi ra phía cửa sau dùng 02 cây kéo cắt mép dưới cửa nhà làm bằng tôn mỏng, độ dài khoảng 30cm, bẻ song cửa trong và bỏ lại 02 cây kéo vào bể nước cạnh nhà. Sau đó Kh chui vào nhà, đến phòng ngủ số 3 thì phát hiện 01 tủ gỗ bên ngoài được khóa bằng dây xích, Kh dùng tay giật bung cửa lấy ra 01 bịch nilong bên trong có số tiền 180.000.000 đồng, sau khi lấy được tài sản Kh đi ra khỏi nhà theo đường cũ.

Kh gọi điện cho Đào Xuân Tr nhờ Tr chở về nhà. Tr điều khiển xe môtô hiệu Honda Wave RXS màu đỏ bạc đen biển số 60B5-107.17 đến chở Kh. Khi đến nơi, Tr thấy Kh cầm nhiều tiền nên hỏi và Kh trả lời là vừa lấy trộm số tiền này của ông Th. Khi về đến nhà Kh cho Tr 20.000.000 đồng, số còn lại Kh cho Nguyễn Thiên M, sinh năm 1990 ngụ tại ấp, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mượn 80.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây kéo loại dùng cắt cây kiểng màu vàng, dài 20cm đã qua sử dụng; 01 cây kéo loại thường đã qua sử dụng.

Qua khám nhiệm hiện trường vào ngày 21/7/2020 đã thu được 01 dấu vết đường vân tay trên mặt ngoài phần tôn cửa bị kéo cắt. Tại bản kết luận giám định số 2164/KLGĐ- PC09 ngày 06/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: dấu vết đường vân nêu ở phần mẫu cần giám định với điểm chỉ vân tay ngón giữa trái in trên chỉ bản nêu ở phần mẫu so sánh (mẫu vân tay của Nguyễn Xuân Kh) là điểm chỉ vân tay do cùng một người để lại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Kh không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 2146/KLGĐ- PC09 ngày 06/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân Kh đã tác động gia đình; Đào Xuân Tr đã giao 20.000.000 đồng để bồi thường cho ông Th bà Th 180.000.000 đồng, ông Th bà Th không yêu cầu gì thêm.

Anh Nguyễn Thiên M đã hoàn trả số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình Kh thực hiện bồi thường cho ông Th bà Th.

Xe môtô hiệu Honda Wave RXS màu đỏ bạc đen biển số 60B5-107.17 là tài sản của bà Hà Thị L (mẹ ruột Tr) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã hoàn trả cho bà L.

Tại bản cáo trạng 148/CT-VKSLK ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Kh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Đào Xuân Tr về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Kh từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 02 đến 3 năm.

Về dân sự và vật chứng: đã giải quyết xong nên không xem xét.

Những người tham gia tố tụng đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không ai ép

buộc. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Kh khai nhận vào ngày 21/8/2020 bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Trần Công Th và bà Nguyễn Thị Kim Th lấy số tiền 180.000.000 đồng. Đối với Đào Xuân Tr, mặc dù biết tiền là do Kh trộm cắp mà có nhưng khi Kh cho số tiền 20.000.000 đồng thì Tr vẫn đồng ý nhận để tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Kh đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", do giá trị tài sản trộm cắp 180.000.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Tr đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: các bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên Kh đã trộm cắp tài sản của người bị hại, Tr đã tiêu thụ tài sản mà Kh trộm cắp được. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, không nghề nghiệp, bị cáo Kh là người nghiện ma túy, đã bị công an xã X xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và chưa đóng phạt nên cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

[4] Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo Trường có nhân thân tốt (quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS).

[5] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 180.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Bà Võ Thị Ph tự nguyện thay bị cáo Kh bồi thường cho người bị hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền bồi thường thay nên không xem xét.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Bà Hà Thị L đã nhận lại xe môtô hiệu Honda Wave RXS màu đỏ bạc đen biển số 60B5-107.17 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Ông Trần Công Th đã nhận lại 02 cây kéo, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Nguyễn Thiên M không biết số tiền Kh cho mượn là do trộm cắp mà có nên hành vi của M không cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: bị cáo Tr, bị cáo Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Đào Xuân Tr phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173*;* điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Kh **02** (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 9 năm 2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323*;* điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Xuân Tr **10** (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Xuân Tr cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân Kh, Đào Xuân Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà L, bà Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP. Long Khánh;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Thi hành án TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu án văn ;
- Hồ sơ vụ án.

Trương Thị Mỹ Lệ